

Số: /ĐA-UBND

Hồng Quang, ngày tháng năm 2026

**ĐỀ ÁN**

**SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ  
TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG HỒNG QUANG NĂM 2026**

**PHẦN THỨ NHẤT**

**CĂN CỨ PHÁP LÝ & SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI  
TỔ DÂN PHỐ**

**I. Căn cứ pháp lý**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.
- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;
- Chỉ thị số 13-CT/TU Ngày 04/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố
- Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 23/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.
- Phương án số 06/PATT-UBND ngày 10/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm), tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

8. Căn cứ Hướng dẫn số 05/HD-SNV ngày 10/6/2026 của Sở Nội vụ về triển khai thực hiện một số nội dung về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2026;

9. Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 26/5/2026 của UBND phường Hồng Quang về việc sắp xếp, tổ chức lại Tổ dân phố trên địa bàn phường Hồng Quang;

10. Phương án số 02/PA-UBND ngày 01/6/2026 của Ủy ban nhân dân phường Hồng Quang về phương án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường.

## **II. Sự cần thiết**

Việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố là yêu cầu cần thiết nhằm bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã, bảo đảm sử dụng hợp lý và nâng cao chất lượng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố.

Qua rà soát cho thấy, quy mô một số tổ dân phố trên địa bàn phường Hồng Quang chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định; một số địa bàn có quy mô số hộ gia đình nhỏ, phân tán, địa hình chia cắt, có yếu tố đặc thù; một số nơi có sự thay đổi về phân bố dân cư, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng và yêu cầu quản lý sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Trên cơ sở Phương án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố đã được UBND tỉnh phê duyệt, việc xây dựng Đề án sắp xếp tổ dân phố năm 2026 trên địa bàn phường Hồng Quang là rất cần thiết; làm cơ sở để tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, trình Hội đồng nhân dân phường xem xét, thông qua theo quy định.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **HIỆN TRẠNG CÁC TỔ DÂN PHỐ**

#### **I. Đặc điểm tình hình của phường Hồng Quang hiện nay**

Thực hiện Nghị quyết số 1674/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Ninh Bình năm 2025, phường Hồng Quang được thành lập trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng phường Nam Vân (thuộc thành phố Nam Định cũ) với xã Hồng Quang và xã Nghĩa An (thuộc huyện Nam Trực cũ). Sau sáp nhập phường Hồng Quang có tổng diện tích tự nhiên 27,53 km<sup>2</sup>, dân số khoảng 35.676 người. Toàn phường có 29 tổ dân phố trong đó có 28 tổ dân phố dưới 550 hộ và 01 tổ dân phố trên 550 hộ. Toàn phường có 48 tổ chức Đảng trực thuộc, trong đó có 29 Chi bộ tổ dân phố, 12 Chi bộ sự nghiệp công lập, 02 Đảng bộ cơ sở và 05 Chi bộ

cơ sở với 1.644 đảng viên. Dân cư ở các tổ dân phố phân bố khá tập trung, các tổ dân phố đều có truyền thống văn hóa lâu đời, gắn với các thiết chế văn hóa riêng, tuy nhiên do tính chất cộng cư, tập trung nên các tổ dân phố đều có điểm chung trong sản xuất, canh tác là điều kiện rất thuận lợi để tạo sự đoàn kết, thống nhất cộng đồng tạo nền tảng quan trọng để phát triển kinh tế xã hội.

Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

- + Phía Bắc giáp phường Nam Định;
- + Phía Nam giáp xã Nam Trực;
- + Phía Đông giáp phường Vị Khê;
- + Phía Tây giáp phường Trường Thi.

## **II. Hiện trạng tổ dân phố trên địa bàn**

1. Hiện nay phường Hồng Quang có 29 tổ dân phố, với tổng số 10.051 hộ dân, 35.676 nhân khẩu. Diện tích tự nhiên là 27,53 km<sup>2</sup> (*số liệu do cơ quan Công an cấp xã cung cấp, cập nhật tính đến ngày 20/5/2026*) trong đó:

- Số tổ dân phố có dưới 550 hộ gia đình: 28 tổ dân phố chiếm 96,55%
- Số tổ dân phố có từ 550 đến dưới 1.000 hộ gia đình: 01 tổ dân phố chiếm 3,45%

- Số tổ dân phố có từ 1.000 hộ gia đình trở lên: không có

**2. Số tổ dân phố có yếu tố đặc thù theo quy định:** không có

### **3. Về tổ chức của tổ dân phố:**

a) Tổ chức Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, Chi hội đoàn thể cơ bản được bố trí đủ ở các tổ dân phố; cùng với người hoạt động không chuyên trách là lực lượng nòng cốt trong lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, vận động nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Đảng bộ phường Hồng Quang hiện có 57 chi bộ, trong đó có 29 chi bộ tổ dân phố, với 1.204 đảng viên (có 11 chi bộ có dưới 9 đảng viên; có 21 chi bộ có từ 10 đảng viên đến dưới 30 đảng viên; có 24 chi bộ có từ 30 đảng viên đến dưới 100 đảng viên). Ban Công tác Mặt trận và Chi hội đoàn thể đảm bảo đầy đủ số lượng bố trí tương ứng với số tổ dân phố trên địa bàn phường.

Theo Nghị quyết số 140/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh Nam Định về việc quy định chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; mức phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn (xóm), tổ dân phố; mức hỗ trợ hằng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn (xóm), tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động hằng năm của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn

tỉnh Nam Định, đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động của thôn, tổ dân phố đang được quy định:

- Đối với chức danh người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố trên địa bàn phường đảm bảo theo quy định tại khoản 6 Điều 33 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ, gồm các chức danh Bí thư chi bộ, Tổ trưởng Tổ dân phố và Trưởng ban công tác mặt trận tại tổ dân phố:

(1) Mức phụ cấp hằng tháng đối với Bí thư chi bộ, Tổ trưởng Tổ dân phố và Trưởng ban công tác mặt trận tại Tổ dân phố từ 350 hộ trở lên; Tổ dân phố từ 500 hộ trở lên; Tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền là 2,2 - 2,2 -1,6 hệ số lương cơ sở.

(2) Mức phụ cấp hằng tháng đối với Bí thư chi bộ, Tổ trưởng Tổ dân phố và Trưởng ban công tác mặt trận tại tổ dân phố còn lại là 1,65 - 1,65 -1,2 hệ số lương cơ sở.

- Đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở tổ dân phố: bố trí 5 chức danh; mức hỗ trợ hàng tháng từ 0,2 đến 1,1 hệ số lương cơ sở.

- Ngoài ra, tại tổ dân phố còn đang bố trí các lực lượng khác như: Tổ đội trưởng; Tổ bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở; Nhân viên y tế thôn, tổ dân phố và cô đỡ thôn, bản; Cộng tác viên dân số....., được tiếp tục bố trí, sử dụng theo quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan.

b) Số lượng, chất lượng, cơ cấu người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động công việc ở tổ dân phố

Đến ngày 31/5/2026, toàn phường có **185** người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở tổ dân phố; trong đó:

- Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố: **84** người.

(1) Bí thư Chi bộ: **29** người.

(2) Tổ trưởng tổ dân phố: **27** người.

(3) Trưởng Ban Công tác Mặt trận: **28** người.

- Người trực tiếp tham gia hoạt động ở tổ dân phố: **101** người

(1) Phó trưởng tổ phó tổ dân phố: **04** người.

(2) Chi hội trưởng Chi hội Nông dân: **16** người.

(3) Chi hội trưởng Chi hội liên hiệp phụ nữ: **29** người.

(4) Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh: **23** người.

(5) Bí thư Chi đoàn TNCSHCM: **29** người.

- Cơ cấu, chất lượng của đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở tổ dân phố, cụ thể như sau:

+ Đảng viên: **109** người chiếm **58,91%**;

+ Trình độ chuyên môn người hoạt động không chuyên trách tổ dân phố: Chưa qua đào tạo chuyên môn nghiệp vụ: **162** người chiếm **87,56%**; Đại học: **06** người chiếm **3,24%**; Trung cấp hoặc cao đẳng: **10** người chiếm **5,40%**;

+ Độ tuổi: dưới 30 tuổi: **14** người chiếm **7,57%**; từ 30-45 tuổi: **29** người chiếm **15,68%**; từ 45-60 tuổi: **51** người chiếm **27,56%**, trên 60 tuổi **91** người chiếm **49,19%**.

#### **4. Tổng số nhà văn hoá và các thiết chế văn hoá của tổ dân phố**

Hiện tại trên địa bàn phường có 53 nhà văn hóa và 27 thiết chế văn hóa (khu vực vui chơi, giải trí, thể dục, thể thao).

#### **5. Đánh giá chung về hiện trạng tổ chức, hoạt động của tổ dân phố trên địa bàn**

Trong những năm qua, hoạt động của tổ dân phố trên địa bàn phường đã thực hiện theo đúng chủ trương, đường lối của đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước; công việc do cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên triển khai; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; bảo đảm đoàn kết, dân chủ, công khai, minh bạch; giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội và vệ sinh môi trường; phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp; xây dựng, giữ vững danh hiệu tổ dân phố văn hóa; phòng chống các tệ nạn xã hội và xóa bỏ hủ tục lạc hậu; đạt được nhiều kết quả quan trọng trong việc xây dựng đô thị văn minh, hiện đại; phát triển sản xuất; xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi; xóa đói, giảm nghèo trên địa bàn phường.

### **PHẦN THỨ BA**

#### **PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ NĂM 2026**

##### **I. NGUYÊN TẮC, YÊU CẦU SẮP XẾP TỔ DÂN PHỐ**

###### **1. Nguyên tắc**

1.1. Việc sắp xếp tổ dân phố phải bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu quản lý khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời, xem xét đầy đủ các yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, điều kiện địa lý, quốc phòng, an ninh và sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư và địa bàn có yếu tố tôn giáo; gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở

cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

1.2. Quá trình thực hiện phải giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở; giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng; điều hành của chính quyền các cấp; hướng dẫn, triển khai của mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện thống nhất với kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức chi bộ, ban công tác mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở tổ dân phố.

1.3. Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định gắn với triển khai thực hiện sắp xếp tổ dân phố ở địa phương; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm quyền lợi, ổn định tư tưởng của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở tổ dân phố trong tổ chức thực hiện.

1.4. Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, năng lực vận động Nhân dân, từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị cộng đồng, chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân.

1.5. Việc đặt tên tổ dân phố được thực hiện đồng thời trong quy trình thành lập, sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố; việc đổi tên tổ dân phố thực hiện trong trường hợp trùng tên tổ dân phố trong cùng một đơn vị hành chính cấp xã hoặc theo nguyện vọng của Nhân dân ở tổ dân phố.

1.6. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận cao của Nhân dân; bảo đảm người dân được thông tin đầy đủ, tham gia góp ý, giám sát việc sắp xếp tổ dân phố theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

## **2. Tiêu chuẩn sắp xếp tổ dân phố**

Tổ dân phố mới sau sắp xếp phải đạt tiêu chuẩn theo quy định, cụ thể:

- Tổ dân phố phải có từ 550 hộ gia đình trở lên (*theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ: Ở vùng đồng bằng sông Hồng: tổ dân phố phải có từ 550 hộ gia đình trở lên*).

- Chỉ sắp xếp các tổ dân phố liền kề, hạn chế tối đa việc chia cắt các cộng đồng dân cư truyền thống, thuận lợi về vị trí địa lý và điều kiện phát triển tổ dân phố.

- Sau sắp xếp các cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội của các tổ dân phố phải đồng bộ, hợp lý phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng dân cư và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

- Trong quá trình sắp xếp, cần chú trọng giữ gìn và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, truyền thống của từng cộng đồng dân cư. Việc lựa chọn tên gọi, tổ chức không gian sinh hoạt và duy trì các thiết chế văn hóa cần được xem xét phù hợp nhằm bảo tồn bản sắc địa phương. Đây là yếu tố quan trọng góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân và bảo đảm phát triển bền vững, hài hòa giữa hiện đại và truyền thống.

## **II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ**

### **1. Phương án sắp xếp, tổ chức lại**

1.1. Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố Bái Thượng 1 với tổ dân phố Bái Thượng 2 thành tổ dân phố Bái Thượng với tổng số hộ gia đình là 639 hộ;

1.2. Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố An Lá 1 với tổ dân phố An Lá 2 và tổ dân phố An Lá 3 thành tổ dân phố An Lá với tổng số hộ gia đình là 1.308 hộ;

1.3. Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố Vân Đồn với tổ dân phố Đại An thành tổ dân phố Nghĩa An với tổng số hộ gia đình là 1.001 hộ;

1.4. Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố Xóm Phố với tổ dân phố Trại Xám và tổ dân phố số 8 thành tổ dân phố Hồng Thái với tổng số hộ gia đình là 551 hộ;

1.5. Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố Tân Trại với tổ dân phố Đông Chiên và tổ dân phố Giang Đậu, tổ dân phố Thị thành tổ dân phố Lạc Đạo với tổng số hộ gia đình là 1.104 hộ;

1.6. Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố Dừa Thụ với tổ dân phố Lạc Tiên và tổ dân phố Hậu Phú thành tổ dân phố Hồng Tiến với tổng số hộ gia đình là 912 hộ;

1.7. Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố Nam Quang 1 với tổ dân phố Nam Quang 2 và tổ dân phố Nam Quang 3 thành tổ dân phố Nam Quang với tổng số hộ gia đình là 1.213 hộ;

1.8. Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố Phú Lâm với tổ dân phố Bàn Thạch thành tổ dân phố Bàn Thạch với tổng số hộ gia đình là 724 hộ;

1.9. Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố Địch Lễ A với tổ dân phố Địch Lễ B thành tổ dân phố Địch Lễ với tổng số hộ gia đình là 551 hộ;

1.10. Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố Trung Lợi với tổ dân phố số 3 - Vân Cát thành tổ dân phố Nam Vân với tổng số hộ gia đình là 667 hộ;

1.11. Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố Thượng Hữu với tổ dân phố số 7 thành tổ dân phố Thượng Hữu với tổng số hộ gia đình là 776 hộ;

1.12. Giữ nguyên tổ dân phố Bái Trạch, với tổng số hộ gia đình là 605 hộ;

Lý do không thực hiện sắp xếp, tổ chức lại: do đã đạt và vượt tiêu chí quy mô số hộ gia đình

## **2. Kết quả sau khi sắp xếp**

Sau khi sắp xếp, tổ chức lại phường Hồng Quang có 12 tổ dân phố;

- Có 11 tổ dân phố mới hình thành sau sắp xếp theo quy định và 01 tổ dân phố không thực hiện sắp xếp, trong đó:

+ Số tổ dân phố mới đạt tiêu chuẩn 11 tổ dân phố

+ Số tổ dân phố mới chưa đạt tiêu chuẩn: 0

- Về tên gọi: 07 tổ dân phố đặt tên gọi theo một trong các tổ dân phố trước khi sắp xếp; 05 tổ dân phố sử dụng tên gọi truyền thống trước đây hoặc tên gọi mới; 0 tổ dân phố sử dụng tên chữ và số tự nhiên.

## **3. Giải trình đối với các tổ dân phố chưa đạt tiêu chuẩn không thực hiện sắp xếp; các tổ dân phố mới sau sắp xếp chưa đạt tiêu chuẩn; tổ dân phố có quy mô số hộ, diện tích tự nhiên lớn**

- Các Tổ dân phố chưa đạt tiêu chuẩn không thực hiện sắp xếp: không có

- Các Tổ dân phố mới sau sắp xếp chưa đạt tiêu chuẩn: Không có

- Các Tổ dân phố có quy mô số hộ, diện tích tự nhiên lớn: 04 tổ dân phố có quy mô số hộ trên 1.000 hộ

Lý do là những tổ dân phố thuộc làng cổ cũ, gắn với lịch sử lâu đời và các tổ dân phố có đặc thù về công giáo.

## **4. Đánh giá tác động của việc sắp xếp tổ dân phố**

### **4.1. Tác động tích cực**

Việc sắp xếp tổ dân phố góp phần tinh gọn tổ chức ở cơ sở, giảm đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị tại cộng đồng dân cư. Sau sắp xếp, quy mô tổ dân phố cơ bản phù hợp hơn với yêu cầu quản lý, thuận lợi cho việc triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng đời sống văn hóa và thực hiện các phong trào thi đua ở cơ sở.

Sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường sẽ làm giảm một số lượng lớn những người hoạt động không chuyên trách, là cơ sở để từng bước nâng mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố trong thời gian tới; góp phần tinh gọn đầu mối, tinh giản số lượng, cơ cấu lại đội ngũ, giảm tải áp lực, góp phần bảo đảm yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

### **4.2. Khó khăn, vướng mắc**

- Một bộ phận Nhân dân còn tâm lý băn khoăn, lo lắng do gắn bó lâu dài với

tên gọi, địa giới, truyền thống và nếp sinh hoạt của tổ dân phố cũ; trong quá trình sắp xếp có thể phát sinh tâm tư, so sánh giữa các khu dân cư, ảnh hưởng nhất định đến sự đồng thuận trong thời gian đầu triển khai thực hiện.

- Việc sắp xếp làm tăng quy mô số hộ và quy mô địa bàn của tổ dân phố, gây khó khăn cho đội ngũ hoạt động ở cơ sở trong việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, theo dõi từng hộ gia đình và triển khai công việc trên địa bàn;

- Một số tổ dân phố có thể dôi dư nhà văn hóa - khu thể thao trong trường hợp các tổ dân phố trước khi sắp xếp đều đã xây dựng xong hoặc nếu phải sử dụng lại để phục vụ sinh hoạt cộng đồng dân cư thì có thể dẫn đến quá tải;

- Nhiệm vụ của Bí thư chi bộ, Tổ trưởng tổ dân phố và người hoạt động không chuyên trách khác cũng nặng nề hơn; việc thôi đảm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách do sắp xếp phần nào có ảnh hưởng đến công việc, thu nhập và tâm tư, nguyện vọng của cá nhân người hoạt động không chuyên trách;

- Việc sắp xếp lại đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố gặp khó khăn khi yêu cầu tiêu chuẩn cao hơn nhưng chế độ, chính sách chưa thực sự có bước đột phá.

### **4.3. Giải pháp khắc phục**

Ủy ban nhân dân phường Hồng Quang tiếp tục tăng cường tuyên truyền, vận động, giải thích rõ mục đích, ý nghĩa của việc sắp xếp; phát huy vai trò của cấp ủy chi bộ, Ban công tác Mặt trận, các đoàn thể và người có uy tín trong cộng đồng dân cư.

Thực hiện việc công khai phương án sắp xếp, kết quả lấy ý kiến Nhân dân, phương án bố trí người hoạt động không chuyên trách và các chế độ, chính sách có liên quan để tạo sự thống nhất, đồng thuận trong quá trình triển khai.

*(có phụ lục số 01, 02 gửi kèm)*

## **III. KIẾN TOÀN TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, BỐ TRÍ SỬ DỤNG ĐỘI NGŨ HOẠT ĐỘNG TẠI CƠ SỞ**

### **1. Kiến toàn tổ chức Đảng, đoàn thể, chính trị xã hội và tổ chức khác ở tổ dân phố**

#### **a. Tổ chức Đảng**

Căn cứ Điều lệ Đảng, hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, hướng dẫn số 04-HD/BTCTU ngày 10/6/2026 của Ban tổ chức Tỉnh ủy Ninh Bình về việc sắp xếp, kiện toàn chi bộ ở các thôn, tổ dân phố và trên cơ sở Phương án Tổng thể về sắp xếp tổ chức lại thôn (xóm), tổ dân phố của UBND tỉnh Ninh Bình, Ban

Thường vụ Đảng ủy phường sẽ tiến hành xây dựng đề án thành lập 11 chi bộ thuộc các tổ dân phố sau khi sắp xếp, kiện toàn cấp ủy, chức danh Bí thư, Phó bí thư Chi bộ theo quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của cấp trên.

b. Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội;

Thành lập 11 Ban công tác Mặt trận và các Tổ chức chính trị xã hội tại 11 tổ dân phố được hình thành sau khi sắp xếp, kiện toàn chức danh Trưởng ban Công tác Mặt trận và chỉ đạo kiện toàn các chức danh Bí thư chi Đoàn, Chi hội trưởng các chi hội của tổ dân phố theo quy định, hướng dẫn số 07/HD-MTTQ-BTT ngày 06/6/2026 của Ủy ban MTTQ Tổ quốc tỉnh Ninh Bình về việc sắp xếp, kiện toàn Ban công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố đồng bộ với việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố.

c) Kiện toàn lại Tổ trưởng tổ dân phố theo quy định sau sắp xếp

Sau khi có Nghị quyết của HĐND phường về sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố trên địa bàn phường, Ủy ban nhân dân phường căn cứ phương án đã được thông qua và quy định về tiêu chuẩn chức danh, tiến hành chỉ định Tổ trưởng tổ dân phố tại 11 tổ dân phố sau khi sắp xếp. Kiện toàn Tổ trưởng Tổ dân phố đảm bảo theo quy định của Luật dân chủ ở cơ sở và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

## **2. Phương án sắp xếp, bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố và người hoạt động trực tiếp tại tổ dân phố**

### **2.1 Thực trạng đội ngũ hoạt động tại cơ sở**

#### **2.1.1 Người hoạt động không chuyên trách**

a) Tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố trên địa bàn phường là 84 người; Trong đó:

- Bí thư chi bộ: 29 người;

- Tổ trưởng tổ dân phố: 27 người (Trong đó có 01 Bí thư chi bộ Tổ dân phố Tân Trại kiêm Tổ trưởng Tổ dân phố; 01 Bí thư chi bộ Tổ dân phố Dịch lễ B kiêm Tổ trưởng tổ dân phố)

- Trưởng ban công tác mặt trận: 28 người (có 01 Bí thư chi bộ Tổ dân phố Tân Trại kiêm Trưởng ban công tác mặt trận)

b) Phương án dự kiến bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố trên địa bàn phường gồm:

Nguyên tắc bố trí: Ưu tiên lựa chọn những người có phẩm chất chính trị, uy tín, năng lực, kinh nghiệm thực tiễn, có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin; trẻ hóa về độ tuổi, bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan và tạo sự đồng

thuận trong Nhân dân. Việc bố trí nhân sự gắn với thực hiện tinh giản số lượng người hoạt động không chuyên trách theo quy định.

- Tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở các tổ dân phố tiếp tục được bố trí ở tổ dân phố sau sắp xếp trên địa bàn phường: dự kiến 36 người;

- Tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố dôi dư: dự kiến 48 người, đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp, địa phương thực hiện giải quyết theo các hình thức phù hợp:

- + Tiếp tục bố trí tham gia công tác tại các tổ chức đoàn thể, tổ tự quản hoặc các hoạt động cộng đồng tại khu dân cư (đối với những người có năng lực, uy tín và nguyện vọng).

- + Thực hiện chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP về tinh giản biên chế và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

#### 2.1.2 Người tham gia hoạt động ở tổ dân phố trên địa bàn phường

a) Tổng số người tham gia hoạt động ở tổ dân phố trên địa bàn phường: 101 người, trong đó:

- + Tổ phó Tổ dân phố: **04** người.

- + Chi hội trưởng Chi hội Nông dân: **16** người.

- + Chi hội trưởng Chi hội liên hiệp phụ nữ: **29** người.

- + Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh: **23** người.

- + Bí thư Chi đoàn TNCSHCM: **29** người.

- Phương án tiếp tục sử dụng người tham gia hoạt động ở tổ dân phố: dự kiến 72 người;

- Số lượng người tham gia hoạt động ở tổ dân phố không tiếp tục tham gia (*nghỉ việc*): dự kiến 29 người.

b) Phương án sắp xếp, bố trí, sử dụng các đội ngũ khác (*ngoài 06 chức danh đã được quy định là người tham gia hoạt động ở tổ dân phố*):

- Tổ đội trưởng: Trước mắt tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 18/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức phụ cấp ngày công lao động cho Dân quân, mức hưởng phụ cấp hằng tháng của tổ đội trưởng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở sở sở: Thực hiện theo Luật lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, quy định pháp luật có liên quan và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Nhân viên y tế thôn, cộng tác viên dân số... thực hiện theo quy định tại Nghị định số 192/2026/NĐ-CP ngày 30/5/2026 của Chính phủ quy định một số chế độ phụ cấp đặc thù trong lĩnh vực y tế; hỗ trợ hằng tháng đối với nhân viên y tế thôn, tổ dân phố và cô đỡ thôn, bản và quy định, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

## **2.2. Về tiêu chuẩn chức danh**

**a) Đối với các chức danh:** (1) Bí thư Chi bộ; (2) Trưởng Ban công tác mặt trận; (3) Bí thư Chi đoàn Thanh niên, Chi hội trưởng các Chi hội: Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh được thực hiện theo Điều lệ Đảng, mặt trận tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên có thẩm quyền.

**b) Đối với chức danh Tổ trưởng Tổ dân phố:** Được thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ.

Đồng thời, ưu tiên lựa chọn, bố trí đối với Tổ trưởng Tổ dân phố bảo đảm tiêu chuẩn như sau:

(1) Có trình độ học vấn tốt nghiệp trung học phổ thông, trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên phù hợp với yêu cầu hoạt động của tổ dân phố;

(2) Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ như soạn thảo văn bản, sử dụng phần mềm quản lý, hệ thống thông tin phục vụ hoạt động của chính quyền cấp xã và các ứng dụng điện tử liên quan.

### **c) Đối với chức danh Phó Tổ trưởng Tổ dân phố:**

Thực hiện theo tiêu chuẩn của Tổ trưởng Tổ dân phố (thực hiện theo quy định của UBND tỉnh)

## **2.3. Về định hướng bố trí, chỉ định, bầu cử, tuyển chọn người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở tổ dân phố.**

**a) Đối với các chức danh:** (1) Bí thư Chi bộ; (2) Trưởng Ban công tác mặt trận; (3) Bí thư Chi đoàn Thanh niên, Chi hội trưởng các Chi hội: Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh: Thực hiện theo Điều lệ đảng, mặt trận tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên có thẩm quyền.

**b) Đối với chức danh Tổ trưởng Tổ dân phố:** Trên cơ sở chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy phường, UBND phường chỉ định Tổ trưởng tổ dân phố lâm thời để điều hành hoạt động của tổ dân phố mới cho đến khi bầu được Tổ trưởng tổ dân phố. Thời gian chỉ định Tổ trưởng tổ dân phố lâm

thời không quá 06 tháng kể từ ngày có quyết định.

*c) Đối với chức danh Phó Tổ trưởng Tổ dân phố:* Thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố do UBND tỉnh ban hành.

*d) Về nhiệm kỳ của Tổ trưởng Tổ dân phố:* Thực hiện thống nhất nhiệm kỳ 5 năm. Nhiệm kỳ 2026 - 2031, tính từ ngày 01/7/2026, bảo đảm đồng bộ trên toàn phường (kể cả đối với các tổ dân phố không thực hiện sắp xếp).

#### **2.4. Về các tổ chức, chức danh khác còn lại ở tổ dân phố mới:**

*a) Đối với tổ bảo vệ an ninh, trật tự và các chức danh tổ trưởng, tổ phó, tổ viên:*

Kiện toàn, sắp xếp lại tương ứng với sắp xếp tổ dân phố theo quy định của pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, dân quân tự vệ, lĩnh vực y tế và các quy định có liên quan đến cơ sở.

*b) Đối với tổ chức Chi hội khác như:* Người cao tuổi, Khuyến học, ...: Thực hiện theo Điều lệ của tổ chức và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên.

### **IV. CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ DÂN PHỐ**

Sau sắp xếp, tổ dân phố mới có quy mô về diện tích, số hộ gia đình, nhân khẩu nhiều hơn, các hoạt động của tổ dân phố cũng có quy mô lớn hơn, đặt ra yêu cầu phải đảm bảo các điều kiện để tổ dân phố mới hoạt động hiệu quả. Hiện nay hệ thống cơ sở vật chất hiện có gồm nhà văn hóa, sân thể thao, hệ thống truyền thanh, các công trình phục vụ sinh hoạt cộng đồng cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức và hoạt động của tổ dân phố, tuy nhiên khi thành lập tổ dân phố mới, khoảng cách đi lại của một bộ phận người dân tăng lên, các hoạt động cộng đồng dân cư nhiều hơn, yêu cầu nơi sinh hoạt chi bộ, họp dân, sinh hoạt đoàn thể, sinh hoạt cộng đồng, các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao cũng tăng lên. Đặc biệt quy mô tổ dân phố rộng hơn, yêu cầu của công tác tự quản cao hơn, cần có trang thiết bị thiết yếu để tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước tới người dân đồng thời triển khai các nhiệm vụ ở cơ sở, do đó UBND phường sẽ quan tâm triển khai thực hiện các biện pháp để đảm bảo hoạt động của tổ dân phố mới, cụ thể:

- Tiến hành rà soát thực trạng về cơ sở vật chất, các thiết chế văn hóa trên địa bàn toàn phường, trên cơ sở để có phương án quản lý, sử dụng hiệu quả các cơ sở, trang thiết bị hiện có; lựa chọn nhà văn hóa có vị trí thuận lợi về giao thông, tương đối trung tâm đối với địa bàn tổ dân phố mới, có điều kiện để tổ chức các hoạt động của cơ sở; đối với nơi chưa có nhà văn hóa

hoặc có nhà văn hóa nhưng chưa đáp ứng được sinh hoạt của công đồng dân cư và hoạt động của Chi bộ, các đoàn thể thì từng bước quy hoạch đầu tư sửa chữa, xây dựng đáp ứng yêu cầu của tổ dân phố sau sắp xếp. Các nhà văn hóa dôi dư có thể chuyển thành điểm sinh hoạt cộng đồng...cùng với nâng cấp nhà văn hóa, từng bước quan tâm đầu tư bàn ghế, hệ thống âm thanh, máy tính và các phương tiện khác phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số, phục vụ công tác tuyên truyền, quản lý và hoạt động ở cơ sở.

- Bên cạnh đó quan tâm quy hoạch lại các thiết chế văn hóa như: sân thể thao, điểm vui chơi trẻ em, tủ sách cộng đồng, để sử dụng hiệu quả nhất tránh bỏ không hoặc đầu tư dàn trải gây lãng phí ngân sách, từng bước thiết lập mạng lưới thiết chế văn hóa theo mô hình “một trung tâm - nhiều điểm vệ tinh” đảm bảo người dân mọi khu vực được tiếp cận các hoạt động cộng đồng. Tích cực làm tốt công tác xã hội hóa để trang bị dụng cụ thể dục thể thao cơ bản, thiết bị phục vụ văn nghệ quần chúng thu hút nhân dân tích cực tham gia. Đồng thời có kế hoạch tiếp tục đầu tư, nâng cấp theo lộ trình phù hợp với điều kiện thực tế.

Ngay sau khi sắp xếp, tổ chức lại, tiến hành kiện toàn tổ chức Đảng, Ban công tác Mặt trận cơ sở, có phương án bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ tổ dân phố theo quy định, đảm bảo năng lực tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa bàn dân cư.

## **V. SỐ LƯỢNG TỔ DÂN PHỐ VÀ NHỮNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở TỔ DÂN PHỐ SAU SẮP XẾP**

### **1. Số lượng tổ dân phố sau sắp xếp**

- Tổng số Tổ dân phố giảm từ 29 xuống còn 12, giảm 17 tổ dân phố, tỷ lệ giảm 58,62%

- Sau sắp xếp 12/12 tổ dân phố đạt và vượt quy mô số hộ gia đình trong đó có 04 Tổ dân phố trên 1.000 hộ gia đình.

### **2. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố**

Tổng số người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố dự kiến giảm từ 84 người xuống còn 36 người, dự kiến dôi dư 48 người, tỷ lệ giảm 57,14%

### **3. Số lượng người tham gia hoạt động ở tổ dân phố**

Tổng số người tham gia hoạt động ở tổ dân phố dự kiến giảm từ 101 người xuống còn 72 người, dự kiến dôi dư 29 người, tỷ lệ giảm 28,71%

## **PHẦN THỨ TƯ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Sắp xếp tổ dân phố là một chủ trương lớn của Đảng và nhà nước, là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, do vậy để việc triển khai sắp xếp tổ dân phố đảm

bảo quy định và đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương, UBND phường yêu cầu các cơ quan, đơn vị căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

### **1. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường**

- Xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân để tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức và hành động khi thực hiện chủ trương sắp xếp, tổ chức lại các Tổ dân phố trên địa bàn phường.

Chỉ đạo kiện toàn tổ chức Ban công tác mặt trận và các tổ chức thành viên theo quy định, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc thực hiện chế độ chính sách cho cán bộ nghỉ công tác.

Giám sát quá trình sắp xếp tổ dân phố và bố trí, sử dụng người hoạt động ở tổ dân phố bảo đảm công khai, minh bạch, bảo vệ quyền lợi chính đáng của nhân dân và cán bộ cơ sở.

### **2. Ban xây dựng Đảng ủy phường**

- Theo thẩm quyền tham mưu Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy phường sắp xếp, bố trí chức danh Bí thư chi bộ các Tổ dân phố theo quy định.

- Chỉ đạo, định hướng các cơ quan truyền thông tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, mục đích, ý nghĩa của việc sắp xếp Tổ dân phố để cán bộ, công chức, đảng viên và Nhân dân được biết, đồng tình ủng hộ.

3. Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân phường chỉ đạo các bộ phận liên quan phối hợp với UBND phường làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp HĐND phường để xem xét quyết định sắp xếp tổ dân phố theo quy định

### **4. Các phòng, ban, cơ quan chuyên môn thuộc phường**

#### **4.1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường**

- Là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp các tổ dân phố trên địa bàn phường, là đầu mối giúp Ban Chỉ đạo, UBND phường theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai các nhiệm vụ được giao tại Đề án này đảm bảo thời gian, tiến độ đề ra và tiếp nhận, tổng hợp, xử lý các vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ dân phố.

- Chủ trì tổng hợp, xây dựng Đề án sắp xếp tổ dân phố hoàn thiện hồ sơ, tham mưu UBND phường báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy và trình Hội đồng nhân dân phường ban hành các Nghị quyết liên quan về sắp xếp tổ dân phố.

- Tham mưu UBND phường phương án sắp xếp, bố trí các chức danh Trưởng tổ dân phố, Trưởng Ban công tác Mặt trận tổ dân phố sau khi sắp xếp

trên địa bàn phường trình Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét cho chủ trương.

- Tham mưu cho UBND phường trong việc triển khai thực hiện các chính sách, chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách tổ dân phố bị ảnh hưởng bởi việc sắp xếp tổ dân phố; tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến giải quyết chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách tổ dân phố trong quá trình thực hiện sắp xếp các tổ dân phố theo thẩm quyền.

#### **4.2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị**

- Hướng dẫn sắp xếp, bố trí, sử dụng nhà văn hóa và các thiết chế liên quan của tổ dân phố sau khi sắp xếp, tổ chức lại theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

- Tham mưu UBND phường bố trí kinh phí, hướng dẫn các đơn vị có liên quan sử dụng nguồn kinh phí và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

#### **4.3. Phòng Nông nghiệp và Môi trường**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan cung cấp bản đồ địa giới hành chính, hồ sơ địa giới hành chính, tài liệu đo đạc, bản đồ hiện trạng liên quan phục vụ xây dựng Đề án sắp xếp tổ dân phố. Rà soát, xác định ranh giới địa bàn các tổ dân phố; đối chiếu sự phù hợp của phương án sắp xếp với địa giới hành chính hiện hành và thực tế quản lý. Cập nhật, chỉnh lý hồ sơ, dữ liệu địa giới hành chính và các tài liệu chuyên ngành có liên quan sau khi Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

#### **4.4. Công an phường**

- Chủ động nắm chắc tình hình địa bàn; phối hợp với Tổ dân phố trong việc rà soát, cung cấp số liệu hộ gia đình cư trú trên địa bàn; kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh về an ninh trật tự trong quá trình sắp xếp tổ dân phố; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để hình thành điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan quản lý chặt chẽ công tác thông tin, tuyên truyền, nhất là trên không gian mạng; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi phát tán thông tin sai trái, xuyên tạc, tin giả gây hoang mang cho xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến việc sắp xếp tổ dân phố.

- Rà soát, tổ chức lại các tổ an ninh cơ sở và các lực lượng trực thuộc phù hợp với hiện trạng các khu phố sau khi sắp xếp.

#### **4.5. Ban Chỉ huy Quân sự phường**

Chủ động rà soát, tham mưu UBND phường sắp xếp, bố trí lực lượng dân quân và các lực lượng trực thuộc phù hợp với tình hình thực tế địa bàn các khu phố sau khi sắp xếp.

#### **4.6. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công**

- Chủ động tổ chức tuyên truyền việc sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường nhằm thực hiện chủ trương của Đảng, nhà nước về tinh gọn hệ thống chính trị ở cơ sở, nâng cao hiệu quả quản lý của chính quyền phường.

- Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng và các đơn vị liên quan trong việc định hướng thông tin, tuyên truyền những nhiệm vụ trọng tâm tập trung thực hiện sắp xếp tổ dân phố.

#### **5. Các tổ dân phố trên địa bàn phường**

- Tổ chức quán triệt các văn bản của Đảng và nhà nước về sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố tại các chi bộ, chi hội, chi đoàn và toàn thể nhân dân; chủ động làm tốt công tác tuyên truyền sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố, tích cực phối hợp với các cơ quan chuyên môn của phường trong quá trình xây dựng đề án sắp xếp tổ dân phố.

- Vận động nhân dân thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ trong quá trình tổ chức lấy ý kiến của cử tri về đề án sắp xếp tổ dân phố đảm bảo khách quan, dân chủ và hiệu quả. Phối hợp với cấp ủy tổ dân phố liên quan báo cáo đề xuất về nhân sự của cấp ủy, chính quyền và các tổ chức của tổ dân phố sau sắp xếp; phối hợp thực hiện tốt chế độ chính sách cho cán bộ tổ dân phố thôi tham gia công tác sau khi sắp xếp.

6. Các cơ quan đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ chủ động tham mưu cho Đảng ủy - UBND phường triển khai tốt các nhiệm vụ sắp xếp tổ dân phố trên lĩnh vực phụ trách.

### **PHẦN THỨ NĂM KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

#### **I. Kết luận**

Việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường Hồng Quang là chủ trương đúng đắn, cần thiết, phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu thực tiễn địa phương; bảo đảm tiêu chuẩn quy mô tổ dân phố theo quy định của Chính phủ.

Sau khi thực hiện sắp xếp, số lượng tổ dân phố trên địa bàn phường giảm từ 29 tổ dân phố xuống còn 12 tổ dân phố, góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy ở cơ sở, giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đời sống văn hóa và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

Ủy ban nhân dân phường Hồng Quang tổ chức triển khai thực hiện Đề án theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, tạo

sự đồng thuận cao trong Nhân dân; đồng thời thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo với các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

## **II. Kiến nghị**

1. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình, Sở Nội vụ tiếp tục hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp tổ dân phố theo quy định.

2. Đề nghị các sở, ngành liên quan của tỉnh quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

3. Đề nghị cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn phường tích cực phối hợp, đồng thuận, tạo điều kiện để việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố được triển khai thuận lợi, hiệu quả, đúng tiến độ.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức tại tổ dân phố trên địa bàn phường Hồng Quang năm 2026. UBND phường Hồng Quang trân trọng báo cáo./.

### ***Nơi nhận:***

- Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Ủy Ban MTTQ Việt Nam phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc phường;
- Các tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Trang thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Quang Huy**